ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG TRÌNH VI PHẠM XÂY DỰNG KHÔNG PHÉP CÒN TỒN ĐỌNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN
(Công trình vi phạm có QĐXP mới phát sinh từ 03/7/2020 đến 27/7/2020)

Số TT	Họ và Tên người vi phạm	Phường	Địa điểm vi phạm	Hiện trạng vi phạm	Diện tích m2	Biên bản	Quyết định xử lý					Kết quả thực hiện					Ghi chú	Khu phố	Số tiền phạt	Giới tính		Năm vi phạm	CMND	Ngày cấp, nơi cấp
							Xử phạt	Quyết định KPHQ	Triển khai	Thông báo	Cưỡng chế	Đã thực hiện đúng phép	Chấp hành đóng phạt	Tự tháo dỡ	Đã cưỡng chế	Chưa thực hiện				Nam	Nữ			
	An Phú Đông																							
	Đông Hưng Thuận																							
	Hiệp Thành																							
	Tân Chánh Hiệp																							
	Tân Hưng Thuận																							
	Tân Thới Hiệp																							
	Tân Thới Nhất																							
1	Trần Hoài Nam	TTN	Thửa đất số 516, tbđ 20, KP6A	Phiá hông tầng trệt công trình: 4.7m x 1.3m Phía trước tầng trệt công trình: (2.1m x 2.3m) + (2.6m x 3.2m) Tại lầu 4, lầu 5: xây tường cao 3m trên ban công làm phòng, chiều dài tường 4.2m Kết cấu: Móng cột gạch + BTCT, tường gạch, mái BTCT		351 29/06/2020	2408 03/7/2020		60 ngày							1		KP6A	25.000.000					
	Thạnh Lộc																							
2	Nguyễn Đình Thơi	TL	Thửa đất số 94, TBĐ 13 (TL 2005), tổ 10, KP1	DTXD (1): 4,0m x 6,0m = 24,0 m2; KC: khung cột gỗ, mái tôn DTXD (2): 4,5m x 18,7m = 84,15 m2; KC: khung cột gỗ, mái lá, khung sắt, vách sắt, vách thạch cao.	108,15	16 07/7/2020	2805 17/7/2020		10 ngày							1		KP1	15000000	1		7/2020	025176039	09/9/2013 HCM

Số TT	Họ và Tên người vi phạm	Phường	Địa điểm vi phạm	Hiện trạng vi phạm	Diện tích m2	Biên bản	Quyết định xử lý					Kết quả thực hiện					Ghi chú	Khu phố	Số tiền phạt	Giới tính		Năm vi phạm	CMND	Ngày cấp, nơi cấp
							Xử phạt	Quyết định KPHQ	Triển khai	Thông báo	Cưỡng chế	Đã thực hiện đúng phép	Chấp hành đóng phạt	Tự tháo dỡ	Đã cưỡng chế	Chưa thực hiện				Nam	Nữ			
	Thạnh Xuân																							
3	Lê Thị Huyền	TX	Thuộc thửa Sơ Rơ, tổ 30, KP2, P.TX	DTVP 1: 7.3m x 13m = 94.9 m2 DTVP 2: 2.9m x 13m = 37.7 m2 DTVP 3: 8.25m x 10.21m = 84.2 m2 DTVP 4: 0.7m x 1.64m = 1.15 m2 KC: Khung kèo sắt, vách tôn + tường + cây, mái tôn, rào lưới B40, nền xi măng + gạch	217,95	07 19/6/2020		2290 23/6/2020	10 ngày		2838 21/7/2020					1		KP2			1	6/2020	0255798022	27/9/2013 TPHCM
	Thới An																							
	Trung Mỹ Tây																							
	Tổng cộng	**3**																						